TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **90**/2024/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 04 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 75/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đỗ Quang A, sinh năm 1975;

Địa chỉ: P3103 Tòa C khu đô thị D, phường E, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Thùy B, sinh năm 1979;

Địa chỉ: P3103 Tòa C khu đô thị D, phường E, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 99, quyển số 01 ngày 17/12/2003 của UBND xã F, huyện G, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Quang A và chị Lê Thị Thùy B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1 Về con chung: Anh Đỗ Quang A và chị Lê Thị Thùy B có 02 con chung là cháu Đỗ H, sinh ngày 08/5/2004 và cháu Đỗ Gia J, sinh ngày 07/7/2012. Cháu H đã trên 18 tuổi, sức khỏe bình thường, hiện đang học đại học. Khi ly hôn, anh Đỗ Quang A và chị Lê Thị Thùy B thỏa thuận giao cháu Đỗ Gia J cho chị Lê Thị Thùy B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đỗ Quang A cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Đỗ Gia J là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*)/tháng kể từ tháng 02/2024 cho đến khi cháu J đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Đỗ Quang A có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.3 Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4 Về án phí: Anh Đỗ Quang A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0021339 ngày 22/02/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM
Thẩm phán

Nguyễn Hữu Hòa

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội.
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- THA dân sự Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Thanh Sơn, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.